

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2021*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Xây dựng bản đồ công nghệ và lộ trình đổi mới công nghệ trong việc phát triển và ứng dụng IoT tại Việt Nam

Mã số: ĐM.40.DA/19

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*): Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia

- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Lập được bản đồ công nghệ của Internet of Things (IoT) và xây dựng được lộ trình đổi mới công nghệ IoT tại Việt Nam, trong đó tổng hợp một cách cơ bản và có hệ thống các công nghệ hiện có tại Việt Nam và trên thế giới và mối liên hệ giữa sản phẩm – công nghệ.
- Đề xuất các sản phẩm ưu tiên trong phát triển và ứng dụng IoT tại Việt Nam với trọng tâm là một số ngành Việt nam có thế mạnh hoặc có nhu cầu cao như Nông nghiệp, Du lịch, Đô thị thông minh.
- Đánh giá xu hướng của thế giới và khoảng cách công nghệ của Việt Nam trong công nghệ IoT. Trong đó, hiện trạng trong nước được điều tra, phân tích và đánh giá, song song với khảo sát trình độ công nghệ và xu hướng phát triển IoT trên thế giới để đánh giá khoảng cách công nghệ giữa Việt Nam và thế giới.
- Xây dựng phần mềm khai thác và xử lý số liệu bao gồm cơ sở dữ liệu hồ sơ công nghệ phục vụ nhu cầu tìm kiếm, đánh giá, phân tích, dự báo và định hướng cho các hoạt động đổi mới và phát triển công nghệ và sản phẩm, cũng như tư vấn lựa chọn đầu tư công nghệ IoT cho các cơ quan và doanh nghiệp.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: Đặng Minh Tuấn

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC



5. Tổng kinh phí thực hiện: 4330 triệu đồng.  
 Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4330 triệu đồng.  
 Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 01/2019

Kết thúc: 12/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):  
 Ra hạn đến hết tháng 06/2021

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Đặng Minh Tuấn	Tiến sĩ	CMC - CIST
2	Vũ Thành Nam	Tiến sĩ	CMC - CIST
3	Nguyễn Xuân Hạ	Tiến sĩ	Viện Cơ khí, ĐHBK HN
4	Nguyễn Hữu Xuyên	Tiến sĩ	Viện Sáng chế, Bộ KH-CN
5	Nguyễn Linh Giang	Phó giáo sư, Tiến sĩ	CMC - CIST
6	Phạm Văn Hải	Phó giáo sư, Tiến sĩ	Viện CNTT-TT, ĐHBK HN
7	Trần Thị Năng Thu	Phó giáo sư, Tiến sĩ	Học Viện Nông nghiệp Việt nam
8	Nguyễn Thị Thanh Tân	Tiến sĩ	Khoa Công nghệ thông tin Đại học Điện lực
9	Phạm Minh Hải	Tiến sĩ	Viện Cơ khí, ĐHBK HN
10	Đặng Bảo Lâm	Tiến sĩ	Viện Cơ khí, ĐHBK HN
11	Phạm Ngọc Hiếu	Tiến sĩ	Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ
12	Trần Đức Cân	Tiến sĩ	Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

10/11  
 CÔNG  
 GIÁO  
 ĐỒ  
 1/1  
 11/11

13	Lê Thu Huyền	Tiến sĩ	Đại học Giao thông Vận tải
14	Phạm Minh Triển	Tiến sĩ	Đại học Công nghệ, ĐH QGHN
15	Cù Kim Long	Thạc sĩ	Trung tâm Công nghệ thông tin Bộ Khoa học và Công nghệ
16	Nguyễn Thị Lan Hương	Thạc sĩ	Đại học Công nghiệp Dệt may Hà Nội
17	Phùng Minh Thu Thủy	Thạc sĩ	Đại học Kinh tế Quốc dân
18	Trần Xuân Đức	Thạc sĩ	CMC - CIST
19	Nguyễn Hoàng Việt	Thạc sĩ	CMC - CIST
20	Nguyễn Hùng Anh	Thạc sĩ	Khoa Cơ khí, Đại học Thủy lợi
21	Đinh Xuân Trường	Thạc sĩ	CMC - CIST
22	Nguyễn Văn Huy	Thạc sĩ	CMC - CIST
23	Nguyễn Tiến Đông	Thạc sĩ	CMC - CIST
24	Nguyễn Trung Hưng	Kỹ sư	CMC - CIST

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

### 1. Về sản phẩm khoa học:

#### 1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Bản đồ công nghệ IoT trong các lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, đô thị thông minh, y tế, môi trường, công nghiệp, v.v.		X			X			X	
2	Danh mục về các công nghệ cần ưu tiên phục vụ phát triển kinh tế xã hội trong 03 lĩnh vực bao gồm: nông nghiệp, du lịch, đô thị thông minh.		X			X			X	
3	Báo cáo lộ trình đổi mới công nghệ IoT		X			X			X	
4	Báo cáo lộ trình đổi mới công nghệ cho 03 doanh nghiệp		X			X			X	
5	Phần mềm khai thác và xử lý số liệu bao gồm cơ sở dữ liệu đầy đủ và chính xác về hồ sơ công nghệ trong lĩnh vực công nghệ IoT và hồ sơ công nghệ theo sản phẩm		X			X			X	
6	05 bài báo		X			X			X	

10/10/2024

7	01 sách về công nghệ IoT tại Việt Nam		X			X			X
---	---------------------------------------	--	---	--	--	---	--	--	---

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Lập được bản đồ công nghệ của Internet of Things (IoT) và xây dựng được lộ trình đổi mới công nghệ IoT tại Việt Nam, trong đó tổng hợp một cách cơ bản và có hệ thống các công nghệ hiện có tại Việt Nam và trên thế giới và mối liên hệ giữa sản phẩm – công nghệ
- Đánh giá xu hướng của thế giới và khoảng cách công nghệ của Việt Nam trong công nghệ IoT. Trong đó, hiện trạng trong nước được điều tra, phân tích và đánh giá, song song với khảo sát trình độ công nghệ và xu hướng phát triển IoT trên thế giới để đánh giá khoảng cách công nghệ giữa Việt Nam và thế giới.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất, từ đó gia tăng tính cạnh tranh cho các doanh nghiệp trong nước trước thách thức toàn cầu hóa. Đồng thời giúp họ tận dụng được các cơ hội do IoT mang lại, cũng như giảm thiểu các rủi ro về đầu tư chệch hướng do thiếu thông tin và thiếu định hướng.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Góp phần đưa ra các giải pháp căn bản cho các vấn đề bức thiết trong đời sống xã hội như lãng phí tài nguyên, ô nhiễm môi trường, quá tải đô thị.
- Hỗ trợ các nhà quản lý trong việc định hướng chiến lược phát triển ngành, hay ra các quyết định đầu tư ứng dụng công nghệ IoT.
- Là cơ sở quan trọng để xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đóng góp

thực thi các Chương trình quốc gia như Chương trình phát triển thị trường KH&CN, Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia, Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2020. Góp phần định hướng cho các chương trình phát triển KH&CN trong giai đoạn tới cũng như nâng cao vai trò của khoa học và công nghệ trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội nói chung và ngành CNTT và truyền thông nói riêng.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu  vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:

- Về tiến độ thực hiện, đề tài đã hoàn thành nghiệm thu cấp cơ sở và nộp hồ sơ đúng hạn
- Về kết quả thực hiện, các kết quả thực hiện nhiệm vụ đã được hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở thông qua theo biên bản đánh giá của hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở kết quả của đề tài ngày 28/6/2021

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ



ĐẶNG MINH TUẤN

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ  
TU. TỔNG GIÁM ĐỐC  
VIỆN TRƯỞNG



ĐẶNG MINH TUẤN